TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độclập-Tự do -Hạnhphúc**
Số: 16/2022/QĐST-HNGĐ	*HồngLĩnh, ngày 01 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2022/TLST/HNGĐ, ngày 14/3/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Quốc K, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Chị TrầnThị Mi R, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107,110,116 và 117 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; Khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

- Căn cứ vàoBiên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành lập ngày 25/3/2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/3/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuậnđ ó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Quốc K, sinh ngày 02/9/1981
- Bị đơn: Chị Trần Thị Mi R, sinh ngày 28/8/1991

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Quốc K và chị Trần Thị Mi R thỏa thuận thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh Phạm Quốc K, chị Trần Th ịMi Rthỏa thuận, thống nhất: Chị Mi Ra trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 3 cháu Phạm Hà C, sinh năm 1014, Phạm Trần Hà V, sinh năm2011, Phạm Quốc H sinh năm 20/6/2017 cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và anh K cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho mỗi cháu mỗi tháng 1.000.000 đồn cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) thi hành kể từ tháng 04 năm 2022. Anh K có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về ánphí: AnhPhạm Quốc K và chị Trần Thị Mi R thỏa thuận anh Knộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh K đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phís ố 0004290 ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh HàT ĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị khángcáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơinhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TX HồngLĩnh;
- Chi cục THADS TX HồngLĩnh;
- UBND phường B;
- Cácđươngsự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

PhạmĐứcQuang